ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ YÊN SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 358/TB-UBND	*Yên Sơn, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 88/2025/QĐ-CTUBND ngày 03/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 21/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thanh lý tài sản công là xe ô tô do các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đang quản lý, sử dụng;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 445/2026/1087/CTTĐ-V&P ngày 04/11/2026 của Công ty cổ phần thẩm định giá V&P Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 04/11/2026 Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá xe ô tô MISHUBISHI PAJERO, biển kiểm soát 22C - 0657.

Căn cứ Thông báo số 349/TB-UBND ngày 06/11/2026 của Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Biên bản họp đánh giá hồ sơ, lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn ngày 12/11/2026.

Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn thông báo kết quả lựa chọn tổ chức làm dịch vụ đấu giá tài sản để tiến hành bán đấu giá tài sản là xe ô tô, cụ thể như sau:

I. Kết quả lựa chọn tổ chức làm dịch vụ đấu giá tài sản

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: số 6, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là: 96 điểm.

II. Kết quả chấm điểm

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	**B**	**1**	**2**
	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	x
	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19**	**18**
	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10
.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử…), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5
.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5
	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5
.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc có thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2
.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức cuộc đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3
	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên	2	2
	Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Ttrang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp		
	Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1	0
	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả *(Thuyết minh đầy đủ các nội*	**16**	**16**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	**B**	**1**	**2**
II	*dung trong phương án)*		
	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2
.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2
	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4
	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá	4	4
.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2
.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2
	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4
V	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57**	**54**
	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12	
.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13	
.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14	
.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15
	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề	7	7
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào	4	

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	**B**	**1**	**2**
.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5	
.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6	
.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	7
	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề *(Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)*	7	7
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4	
.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5	
.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6	
.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7
	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên *(Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)*	3	3
	Người có tài sản chấm điểm theo cách dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm		
.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3	3
.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:		
	Số điểm của B = (U x 3)/Y		
.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên:		

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	**B**	**1**	**2**
	Số điểm của C = (v x 3)/Y		
	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)	7	7
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4	
.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5	
.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6	
.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7	7
	Số lượng đấu gá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4	3
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	01 đấu giá viên	2	
.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3	3
.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4	
	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ_CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sử đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)	4	4
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Dưới 05 năm	2	

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	**B**	**1**	**2**
.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3	
.3	Từ 10 năm trở lên	4	4
	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5	4
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3	
.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4	4
.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	
	Số thuế TNDN hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế GTGT (số thuế TNDN phải nộp theo tờ khai quyết toán thuế TNDN trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước)	5	4
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí		
.1	Dưới 50 triệu đồng	3	
.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4	4
.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	
	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt qua mức tối đa của mục này)	**8**	**8**
	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3	
	- Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật		

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
A	B	1	2
	đấu giá tài sản - Người có tài sản đấu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (nếu có)		
	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức đấu giá thành theo hợp đồng đó	3	
	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh	4	
	Tiêu chí khác (trừ tiêu chí giá dịch vụ đấu giá tài sản, chi phí đấu giá tài sản và các tiêu chí đã quy định tại phụ lục này)	3	
Tổng số điểm		**100**	**96**

Trên đây là Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản của Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Cổng TTĐT Quốc gia về ĐGTS;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (báo cáo);
- Trang TTĐT xã Yên Sơn;
- Niêm yết tại UBND xã Yên Sơn;
- Niêm yết tại Trung tâm PV HCC;
- Lưu: VT-CVTH.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

U.B.N.D XÃ YÊN SƠN T.TUYÊN QUANG

Vũ Dũng